**lehieu.19802007@gmail.com**

**KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT**

**Môn thi: NGỮ VĂN**

Thời gian làm bài: 120 phút (*không tính thời gian phát đề*)

**I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm) Trả lời câu hỏi bằng cách chọn đáp án đúng nhất**

*“Tri thức giống như ngọn đèn trong đêm tối, soi sáng con đường chông gai phía trước. Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn. Trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá. Đấng tạo hóa có trí tuệ thì mới tạo ra một thế giới diệu kì, nhân loại có trí tuệ chỉ đường sẽ bước sang thế giới hiện đại văn minh. Khi có trí tuệ bạn sẽ dễ dàng gặt hái được nhiều thành công trong cuộc sống. Bảy trăm năm trước, Giovanni Boccaccio đã nói: “Trí tuệ là cội nguồn hạnh phúc của con người”.Thật vậy, có trí tuệ, bạn sẽ có nhiều niềm vui và mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh.”*

*(Trích “Kĩ năng sống dành cho học sinh”- Ngọc Linh, NXB Thế giới, 2019)*

**Câu 1:** Đoạn trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

A.Tự sự B. Miêu tả C.Nghị luận D.Thuyết minh

**Câu 2:** Luận đề của đoạn trích trên là gì?

A. Vai trò của trí tuệ B. Cách rèn luyện trí tuệ

C. Khái niệm trí tuệ D. Biểu hiện của trí tuệ

**Câu 3:** Câu văn *Bảy trăm năm trước, Giovanni Boccaccio đã nói: “Trí tuệ là cội nguồn hạnh phúc của con người”*có vai trò gì trong đoạn văn?

A. Là lí lẽ B. Là dẫn chứng

C. Vừa là lí lẽ vừa là dẫn chứng D. Là luận điểm

**Câu 4**: Đoạn văn trên được triển khai theo cách nào?

A. Diễn dịch B. Qui nạp C. Song hành C. Phối hợp

**Câu 5:** Trong 2 câu sau, tác giả đã sử dụng phép liên kết nào ?

“*Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn. Trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá”*

A. Phép nối B. Phép lặp

C. Phép liên tưởng D. Phép thế

**Câu 6:** Có thể thay thế từ “thật vậy” trong câu sau bằng từ lập luận nào?

*“****Thật vậy****, có trí tuệ, bạn sẽ có nhiều niềm vui và mang lại hạnh phúc cho những người xung quanh.”*

A. Nói tóm lại B. Mặt khác C. Ngoài ra D. Đồng thời

**Câu 7:** Dòng nào nói ***không đúng*** về ý nghĩa của câu văn “*Tri thức giống như ngọn đèn trong đêm tối, soi sáng con đường chông gai phía trước”*

A. Ca ngợi sức mạnh kì diệu của tri thức

B. Nói về khả năng đầy lùi bóng tối ngu dốt của tri thức

C.Nói về khả năng giúp con người vượt qua khó khăn, thử thách của tri thức

D. Nói về sự giống nhau giữa tri thức và ngọn đèn

Câu 8: Nội dung chính của đoạn trích trên là:

A. Đề cao vai trò của trí tuệ trong cuộc sống của con người.

B. Khẳng định tri thức là cuội nguồn sức mạnh của con người.

C. Đề cao vai trò của những người có trí tuệ

D. Nhấn mạnh sức mạnh kì diệu của trí tuệ đối với cuộc sống của con người.

Câu 9: Tìm và nêu tác dụng của phép tu từ được sử dụng trong những câu sau ?

“*Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, mở ra cánh cửa tâm hồn. Trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá”*

**Câu 10:** Em hãy rút ra thông điệp của văn bản. Theo em, làm thế nào để trở thành người có tri thức?

**II. VIẾT (6 điểm)**

**Câu 1. ( 2 điểm)** Hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) trình bày ý nghĩa của việc học tập?

**Câu 2. (4 điểm)** Viết bài văn nghị luận phân tích bài thơ sau:

**CHỊ TÔI**

**Nguyễn Thị Hồng Hạnh**

*Cánh cò đội nắng đội mưa*

*Chị tôi đội cả sáng trưa tối ngày.*

*Một đời chị gánh đắng cay*

*Thảo thơm ngon ngọt giành bầy con thơ.*

*Nghiêng nghiêng cánh vạc bơ vơ*

*Một đời chị đã đợi chờ nhớ thương.*

*Chồng con nằm lại chiến trường*

*Chị tôi son sắt yêu thương nặng đầy.*

*Cánh cò cánh vạc vẫn bay*

*Chị sống lặng lẽ giữa ngày thanh xuân.*

*Một đời vất vả gian truân*

*Chị sống ân nghĩa, tảo tần, thủy chung.*

17/2/2020

*Nhà thơ Nguyễn Thị Hồng Hạnh, sinh ngày 18/9/1957 tại thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nguyên là giáo viên dạy văn trường THPT Đinh Tiên Hoàng thành phố Ninh Bình. Hiện đã nghỉ hưu tại thành phố Ninh Bình. Thơ của chị dạt dào cảm xúc, sâu lắng tình người, tình quê hương đất nước, lời thơ giản dị, dễ đi vào lòng người và luôn được bạn đọc yêu thích đón nhận.*

**ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **YÊU CẦU** | **ĐIỂM** |
| 1 | C | 0.25 |
| 2 | A | 0.25 |
| 3 | B | 0.25 |
| 4 | B | 0.25 |
| 5 | B | 0.25 |
| 6 | A | 0.25 |
| 7 | D | 0.25 |
| 8 | A | 0.25 |
| 9 | -Phép tu từ được sử dụng trong những câu đã dẫn là so sánh *Trí tuệ giống như chiếc chìa khóa diệu kì, trí tuệ giống như tia nắng mặt trời ấm áp xua tan bóng tối lạnh giá; điệp ngữ “ tri thức”*  - Tác dụng: Nhấn mạnh vai trò của trí tuệ. Trí tuệ như mở ra cánh cửa để con người có thể khám phá thế giới; trí tuệ mang lại giá trị hạnh phúc cho con người, giúp con người xua tan những lạc hậu, tối tăm để có cuộc sống tốt đẹp hơn. Ngoài ra còn thể hiện một quan điểm đúng của tác giả. | 0.25  0.75 |
| 10 | \* Thông điệp: Trí tuệ có vai trò to lớn đối với mỗi con người, cho nên chúng ta cần phải trau dồi trí tuệ.  \* Để trở thành người có tri thức, chúng ta cần:  - Chăm chú, tập trung lắng nghe thầy cô giáo giảng bài, siêng năng học bài, làm bài để nắm vững kiến thức được học trong nhà trường  - Tích cực đọc sách báo, xem ti vi, truy cập mạng In-tơ- nét… để mở mang thêm hiểu biết về mọi lĩnh vực trong cuộc sống  - Không ngừng học hỏi từ những người xung quanh…. | 0.5  0.5 |
| **II. VIẾT (6 điểm)**  Câu 1  ( 2đ) | **1.Kĩ năng**  - Xác định được yêu cầu về hình thức, dung lượng của đoạn văn  - Trình bày được nội dung chủ yếu cần nghị luận  - Không mắc các lỗi: chính tả, dùng từ, ngữ pháp,... | 0.25 |
| **2.Kiến thức.**  **a. Giải thích**  - Giải thích học tập là gì?: "Việc học" hay là "học tập" nói chung là một quá trình tiếp thu, thu nhận, bổ sung và trau dồi những kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm, giá trị và nhận thức mới mẻ từ thầy cô, sách vở hay từ các nguồn khác.  **b. Ý nghĩa của việc học tập**  - Đối với cá nhân:  +Học tập giúp cá nhân con người hòa nhập với cộng đồng và giao lưu với xã hội, việc trau dồi kiến thức, kĩ năng và kinh nghiệm trong quá trình học tập sẽ giúp cho mọi công việc đạt được hiệu quả cao  +Nhờ học, con người có những hiểu biết phong phú, tự làm giàu kho tri thức khoa học của mình, tạo được vốn sống sâu sắc, khẳng định giá trị bản thân.  + Học tập để tạo ra giá trị vật chất, tinh thần phục vụ cho nhu cầu cuộc sống tương lai tốt đẹp hơn.  -Đối với xã hội:  + Tri thức là tiền đề quan trọng nhất để sống trong kỉ nguyên số, có tri thức giống như người đi trong đêm tối mà có đèn soi sáng  + Học tập không chỉ là vấn đề cá nhân mà còn là nền tảng cho sự phát triển của quê hương đất nước.  **c. Phản đề:**  +Trong cuộc sống vẫn còn rất nhiều người, đặc biệt là bạn trẻ không chăm chỉ học tập. Các bạn lười đọc sách, lười làm bài tập thầy cô giao, không chịu tìm tòi, học hỏi.  +Những người như vậy khi trưởng thành sẽ cảm thấy hối tiếc vì khi còn trẻ đã không chịu khó học tập, tích lũy kiến thức.  **d. Bài học**  **\* Nhận thức**  - Xác định rõ mục đích và thái độ học tập đúng đắn.  - Ra sức học tập và rèn luyện, trang bị kiến thức về mọi mặt để có trình độ vững vàng. Sống có ích cho cuộc đời và cho gia đình, xã hội.  **\*Hành động**  - Cần chăm chỉ học tập ngay khi ngồi trên ghế nhà trường.  - Việc học tập đòi hỏi phải có tính khoa học và sáng tạo, phải biết vận dụng tri thức của mình vào thực tế cuộc sống. Học không chỉ học lý thuyết mà còn cần kết hợp với thực hành và rèn luyện. | 0.25  0.5  0.5  0.25  0.25 |
| Câu 2 (4 đ) | **1. Kỹ năng:**  - Làm đúng kiểu bài nghị luận văn học  - Biết cách xây dựng và trình bày hệ thống luận điểm;  - Bố cục rõ ràng; kết cấu chặt chẽ; diễn đạt lưu loát, mạch lạc.  - Không mắc các lỗi: chính tả, dùng từ, ngữ pháp,... | **0,5** |
| **2. Về kiến thức.**  **-** Bài làm có thể trình bày theo những cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:  **a. Mở bài:** Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề nghị luận  - Giới thiệu tác phẩm “*Chị tôi*” và tác giả Nguyễn thị Hồng Hạnh  - Vấn đề nghị luận: Bức tranh **về cuộc đời vất vả và sự hy sinh cùng những phẩm chất** ân nghĩa, tảo tần, thủy chung **của người chị trong bài thơ.**  **b. Thân bài**  **Luận điểm 1**: **Bức tranh về cuộc đời vất vả và sự hy sinh cùng những phẩm chất ân nghĩa, tảo tần, thủy chung của người chị trong bài thơ.** | **0.5**  **1.5** |
| *Cánh cò đội nắng đội mưa*  *Chị tôi đội cả sáng trưa tối ngày.*  *Một đời chị gánh đắng cay*  *Thảo thơm ngon ngọt giành bầy con thơ.*  - Hình ảnh “cách cò” là ẩn dụ cho hình ảnh của người phụ nữ Việt Nam thường xuất hiện trong ca dao. Hình ảnh “cách cò” nghiêng chao trên bầu trời, suốt dòng thời gian “*đội nắng đội mưa”* khó khăn, vất vả.  - Hiện lên trong bức tranh của thi sĩ “*cánh cò”* cõng đời kia vẫn chẳng bằng “*chị tôi”* với dáng hao gầy “*đội cả”* vượt thời gian không gian “*sáng trưa tối ngày”*. Cánh cò kia chỉ phải chịu nắng mưa, còn chị tôi cả đời nào được nghỉ ngơi.  - Ta như mường tượng ra dáng vẻ một mình “*đội*” cả bầu trời gian khổ cả “*một đời”* đủ đầy, nối tiếp ngày này qua tháng khác đang đổ ụp tất cả lên mái đầu phơi sương, mái tóc xơ xác bởi cảnh nghèo, hắt hiu một mình chị “*gồng gánh đắng cay”* trong âm thầm chỉ để vun vén cho gia đình, cho con thơ được miếng “*thảo thơm ngon ngọt*”.  - Bức tranh đẹp đẽ, sống động về một người đàn bà tần tảo như biết bao phụ nữ Việt từ xưa đến nay, nhưng chẳng thể an nhiên mà “ngắm”, mà buộc phải thấm, hiểu bằng “cảm nhận” từ trái tim, bởi hơn hết ta thấy trong đó là hi sinh cao cả, đến xót xa qua sự đối lập đặc biệt được nhà văn sử dụng trong từ ngữ “*đắng cay”* chị nhận ôm về mình, còn tốt đẹp “*thảo thơm, ngon ngọt”,* con người kia “giành” tất cả cho con.  *Nghiêng nghiêng cánh vạc bơ vơ*  *Một đời chị đã đợi chờ nhớ thương.*  *Chồng con nằm lại chiến trường*  *Chị tôi son sắt yêu thương nặng đầy.*  - Cuộc đời người chị của mình, không chỉ là mẹ còn là vợ, là bến đò vọng phu đứng chờ *“đợi”* suốt bao năm tháng, “*một đời”* trong thất thần, “*nhớ thương”,* quỵ ngã khi *“chồng con”* lên đường chiến đấu chẳng thể trở về mà mãi mãi “*nằm lại chiến trường”* lạnh lẽo, hoang vu.  - Còn gì đau đớn hơn bao năm chăm chút, gom góp, nhọc nhằn, gánh cả đời chỉ để đổi lấy nụ cười của con, hạnh phúc của chồng, vậy mà mãi mãi suốt tuổi trẻ cho tới khi tuổi già gõ cửa vẫn chỉ một mình *“bơ vơ”,* mãi *“nghiêng nghiêng”* sắp ngã như “*cánh vạc”* côi cút giữa đời mênh mông tươi đẹp mà lòng chị chẳng xanh ngát được ngày nào.  -Từng chữ trong câu thơ nối nhịp nhau theo cấp độ tăng tiếng nặng dần, trĩu lại trên đôi vai của chị “*đợi chờ nhớ thương”* bật ra tựa tiếng khóc nghẹn ngào, khắc khoải, xót xa.  - Biện pháp đối lập giữa sự hi sinh của người thân nơi chiến trường “*chồng con nằm lại”* vậy mà “*chị tôi son sắt yêu thương”* càng khắc hoạ rõ nét phẩm chất thuỷ chung cao quý mà người phụ nữ ấy có ở trong cuộc đời.  *Cánh cò cánh vạc vẫn bay*  *Chị sống lặng lẽ giữa ngày thanh xuân.*  *Một đời vất vả gian truân*  *Chị sống ân nghĩa, tảo tần, thủy chung.*  **- Hình ảnh “*cánh cò cánh vạc”* vẫn bay so sánh cùng người chị sống lặng lẽ.** Âm vang cuộc sống vẫn chảy dài theo dòng thời gian vạn vật chẳng thay đổi khi “*cánh cò”* cõng nắng, gánh mưa, “*cánh vạc”* nhọc nhằn, nghiêng nghiêng gầy gò theo gió vẫn cứ bay. **Thiên nhiên vẫn vậy, nỗi vất vả của chị vẫn thế, nhưng giờ đây chị còn mang niềm đau trong tâm hồn của sự mất mát, cô đơn.**  **- Nhà thơ đã ca ngợi sự thuỷ chung, vất vả, tảo tần, thấy được cái đẹp trong phẩm chất và tâm hồn người chị như biết bao người phụ nữ Việt Nam khác.**  **Luận điểm 2**: **Bài thơ đã sử dụng thành công các biện pháp nghệ thuật tiêu biểu.**  **- Bài thơ đã sử dụng kết hợp các biện pháp tu từ ẩn dụ “ *cánh cò” “ cánh vạc” “ nắng, mưa”*, so sánh “***cánh cò cánh vạc vẫn bay / chị sống lặng lẽ giữa ngày thanh xuân”***, liệt kê “***ân nghĩa, tảo tần, thủy chung***, đối lập “ *thảo thơm ngon ngọt”* và “ *đắng cay*” … Các biện pháp tu từ đó đã góp phần xây dựng lên hình tượng người phụ nữ với nhiều phẩm chất tốt đẹp, đáng khâm phục nhưng số phận vất vả bất hạnh.**  **- Sử dụng thể thơ lục bát truyền thống với cách ngắt nhịp chẵn là 2/2/2; 4/2; 4/4…cách gieo vần lưng và chân đan xen nhau kết hợp với sử dụng từ láy “*nghiêng nghiêng, bơ vơ, lặng lẽ …*”. Tất cả đều hướng tới xây dựng bức tượng đài về người phụ nữ cao đẹp, thiêng liêng. Qua đó, thể hiện sự đồng cảm sâu sắc của tác giả với người chị nói riêng và người phụ nữ Việt Nam nói chung.**  **c. Kết bài:**  - Khái quát chung về nội dung và nghệ thuật của bài thơ “chị tôi”.  -Ý nghĩa và thông điệp từ bài thơ: Cảm thông và chia sẻ với những số phận cô đơn bất hạnh trong cuộc sống. Biết trân trọng giá trị cuộc sống hạnh phúc mình đang có. Trân quý, biết ơn những người mẹ, người chị … và những phẩm chất đáng quý của họ. | **1.0**  **0,5** |
| *Chú ý: Trên đây là những hướng dẫn chấm bài. Trong quá trình chấm, GV trân trọng những sáng tạo của học sinh. Học sinh có nhiều cách triển khai ý theo trình tự khác nhau, miễn là bài viết đáp ứng được yêu cầu đề ra.* | | |